Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Năm thứ 28
Số 4982
Ngày thứ ba
28 Mai 1935
Ngày 26 tháng tư (thiếu) năm ất-hợi

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CUA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Cần.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 208

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO

Một năm......	12$00
Sáu tháng......	6.50
Ba tháng......	3.50
Mỗi số......	0.05

Lại đa số người xứ nầy chịu thiệt-hại về giấy mới một đồng

Chế-độ tiền-tệ của một xứ mỗi khi thay đổi là có sự lôi-thôi không tốt xảy ra ở dân-gian. Bởi vậy cho nên các nước phú-cường người ta rất lo tránh sự thay đổi ấy, nếu có thay đổi thì hoặc là vì một sự khó khăn «bất-phải vậy», hay là vì phương-pháp ích-lợi cho quốc-gia xã-hội mà thôi.

Ta đã thường nghe biết như thế.

Mỗi khi nhà băng Đông-Pháp muốn cho một thứ tiền mới lưu-hành trong xứ nầy, thì lụi-hụi vài ngày sau, chúng ta lại nghe thấy biết bao nhiêu chuyện bất-bình gây ra ở dân-gian. Khỏi phải nhắc lại sự lầm lạc của dân quê và họ phải chịu thiệt thòi về bạc cắt, hay đồng 5 xu, *đồng bạc đồng mới* — (theo kim-bản-vị (*étalon*) — làm chi, chúng ta chỉ xét ngay về *thứ giấy mới một đồng vàng* của nhà băng Đông-Pháp mới in ra và vừa cho lưu-hành đây thì đủ rõ.

Đại-đa số dân quê đã lầm nó là *giấy năm đồng vàng của nhà băng Đông-pháp*, cũng kiểu mới. Hễ lầm thì phải chịu thiệt-hại chớ biết sao bây giờ.

Tôi xin kể ra đây một chuyện thương-tâm vì giấy mới một đồng, đề thêm vô trăm ngàn chuyện khác cũng như thế mà các báo đã đăng hằng bữa:

«Hồi sớm mai nầy, tôi đi lại toà-soạn. Trên toa xe có ông lão quê mùa, mặc quần đen áo trắng mốc phèn, đầu vấn cái khăn rằng xéo, tay xách dù, đưa cho tên lơ xe điện một tấm giấy bạc mới đề mua giấy xe. Tên lơ xé cái giấy 5 xu, rồi thối lại cho ông lão chín cắt rưởi. Ông lão lấy làm ngạc-nhiên, nếu anh lơ lại hỏi còn bốn đồng nửa đâu? Anh lơ hỏi *bốn đồng gì?* Ông lão nói đưa cái giấy năm đồng.

«Anh lơ mới lỏ con mắt, sè hai cái giấy mới một đồng đang cầm trên tay ra nói là giấy một đồng, chớ trong mình anh ta không có cái giấy 5 đồng nào hết. Ông lão cải dử.

«Bấy giờ người ta thấy vậy xen vào, cố nói cho ông lão quê mùa biết rằng đó là giấy mới một đồng. Có một thầy lật đật móc một xấp bạc giấy 5 đồng (thứ mới) đưa ra cho ông lão coi, nói đó là giấy 5 đồng. Ông lão nói giấy của ông cũng giống như vậy.

«Ông lão bấy giờ gương mặt ngơ ngác, mấy sợi râu bạc phất-phơ, cố cải mà giọng khao-khao hình như ông nuốt nước mắt trở vào.

«Ông nói thêm rằng giấy của ông có số 5. Tên lơ lại bảo ông cứ việc xét, vì nó bán giấy sớm mai tới giờ có mấy đồng bạc đó, chớ đâu tới 5 đồng. «Cứ xét đi», tên lơ nói cứng như vậy, ông già, lại càng ngơ-ngác hơn và cặp con mắt ươm ướm đỏ».

Vậy, ông già có đưa cho tên lơ tấm «giấy 5 đồng vàng» mới chăng? Hay là ai đưa cho ông tấm giấy 1 đồng, gạt ông là 5 đồng, rồi giờ ông phải chịu thiệt-hại đó?

Khó biết... Nhưng nghĩ cho kỹ thì cái giấy mới một đồng đây hại dân quê biết bao. Tuy nhà băng Đông-pháp và chánh phủ đã có bố-cáo trước cho người ta lưu-ý, đề phân-biệt giấy 5 đồng mới với giấy 1 đồng mới, nhưng đó là đối với hạng người có học và thạo việc kia, chớ dân quê thì làm sao mà rỏ được.

Cũng vì lầm giấy 1 đồng là giấy 5 đồng, mà có bà già kia bán con heo hai chục đồng, chỉ lấy có 4 đồng gói đem nhét dưới đầu nằm; cũng vì lầm cái giấy 1 đồng là giấy 5 đồng nên chị đàn-bà nọ chưởi lộn thề thốt nhau với anh bán vải, bị làng phạt cả hai, té ra tốn thêm bốn cắt nửa mà rồi 5 đồng đâu không thấy... Thương-hại biết bao!

Đăng cái tin nầy ra, tôi xin lấy đầu đề trên làm kết-luận!

Cao-thượng THANH

Cùng những người thất-nghiệp

Vừa rồi, có 39 vị giáo làng ở hạt Chợlớn, có gởi bài cậy chúng tôi đăng báo giùm mà than phiền về nỗi khổ của họ, và có ý muốn xin Chánh-phủ lập lại cái món tiền secours viager đề cứu giúp họ trong lúc khuẩn bức túng cùng nầy. Nhưng mà cái món tiền ấy vẫn có lời nghị bãi bỏ đã lâu rồi, mà hiện nay đương hồi tài-chánh gian-nan, kinh-tế khuẩn bức, thật chánh-phủ không phải dễ gì mà lập cái món tiền ấy lại cho được. Vã lại cái số thầy giáo làng bị bớt đây, tưởng không phải là có 39 vị ở Chợlớn mà thôi đâu, khắp hết 20 hạt Nam-kỳ nầy tưởng chừng cũng tới số ngàn chớ không phải ít.

Huống chi, hiện trong lúc nầy Chánh-phủ đương lo kiếm chỗ cho những người sang tây du-học mà về, có bằng-cấp tài-năng và những người có bằng-cấp tốt nghiệp ở đây, gần hơn 6 ngàn người không có công ăn việc làm mà phải chịu đứng vào cái cảnh khổ mà làm người vô-nghiệp. Mà xét lại cho kỹ, thì ra những người vô-nghiệp cùng những người thất-nghiệp cũng đều là dân trong nước; con cũng đồng con không lẻ mà Chánh-phủ lại đứa thương đứa ghét bao giờ!

Nhưng, cái số vô-nghiệp với thất-nghiệp đã nhiều như vậy Chánh-phủ cũng khó mà lo lần điều-đình một lần cho xiết được. Vậy thì bây giờ ta cũng phải tự lo mà phấn đấu với cái hoàn-cảnh khó-khăn, chớ không lẻ đề khoanh tay mà chờ chết.

Hiện nay Chánh-phủ còn đương mắc lo lần cho 6000 người vô-nghiệp mà chúng tôi vừa mới nói trên kia, thì những người thất-nghiệp cùng những ông giáo làng đã bị bớt đó, cứ lui về ở theo mấy nơi đồng bãi rày quê, bày việc dạy học trò chừng mười lăm hai chục trò trở lại, một là đề kiếm chút đỉnh tiền công mà nuôi miệng, hai là cũng mở mang được trí-hóa cho sắp trẻ con trong muôn một; đều ấy thì quan Thống-Đốc Pagès chẳng thấy chi trở ngại, còn trong phần tỉnh thì các quan Chủ Tỉnh cũng rộng lòng mà bỏ qua cho. Thật ra thì cái nghề gỏ đầu trẻ là một nghề làm ăn lương-thiện mà lại cũng còn có chỗ bổ ích cho quốc-dân, không ai bắt buộc chi mình, miễn là mình đừng có làm những đều cang danh phạm nghĩa khi luật nước, bỏ phép công thì thôi; chớ cái nghề dạy trẻ dễ kiếm ăn là một nghề chơn-chánh nên làm; tưởng cũng chẳng có đều chi trở ngại.

BÁ-NGHIÊM

Phải quấy

— Nầy anh, tôi nghỉ đời chừng nào sao tôi bất nảo nề chán ngán. Nghỉ cho những kẻ bất lương, thật là việc gì nó cũng dám làm, hễ có giận ai hay ghét ai là nó đã toan mưu lập kế đề nói xấu cho người, hoặc vu oan giá họa cho người, làm cho người nát cửa hại nhà cho vừa lòng thù vợ oán chạ của nó; chừng nào mà việc ấy đảo đầu, chúng nó trở lại bị tội bị tù, thì chừng ấy sẽ hay; chớ lúc ban đầu là chúng nó cứ đồ tâm, quyết hại người cho được mới nghe. Như hôm trước đây một vụ thù oán ở Bắc-ninh mà vu cáo cho một thầy ký làm việc tại nhà máy làm giấy ở Páp-cầu phải bị bắt giam; làm cho một người đàn-bà cang-liệt là vợ thầy ký ấy uất ức nỗi chồng, khi không mà bị hàm oan. Có uất ức không nói được, cho đến đỗi phải ngắn người ra mà té xỉu rồi chết luôn. Đó, anh thấy chưa? mấy đứa bất-lương mà cáo gian chơi hầu ký ấy nó bất nhơn là dường nào! nó tàn-nhẫn là dường nào!

Mà cũng may là nhờ có đèn trời soi sáng. Quan trên đã rõ thấu lẽ ngay gian, cho nên thầy ký ấy đã được tha về, còn mấy đứa cáo gian cho thầy lại bị bắt hết giam tra; rồi đây chúng nó cũng không có tài nào mà thoát.

Du-nhiên Tử *Ký thuật.*

(Coi tiếp trương nhì)

Một sự lầm lạc đáng tiếc của sở dẫn thủy nhập điền

Nơi miệt bắc tổng Antrường, ruộng hậu bối của làng Phong-hoà, Tân-lược, Tân-quới, Thànhlợi và Mỹ-thuận còn sâu lắm. Thường năm nào nước hơi lớn thì ruộng ấy phải bị chết nước luôn.

Như mùa rồi 1934-1935, bị nạn nước lục làm hư hại trên sáu ngàn mẫu ruộng ở miệt ấy. Trong cơn khuẩn bức mà điền-chủ bị nạn to. Nên chi năm rồi quan Chủ-tỉnh Cầnthơ có mời quan Toàn-quyền Đông-pháp, quan Thống-đốc Nam-kỳ và quan chánh Bác-vật sở dẫn thuỷ nhập điền xuống tại chỗ ruộng bị hại ấy mà xem xét.

Quan Chủ-tỉnh có ý muốn cho hai thượng quan thấy tận mặt sự hư hại gớm ghê nầy, đặng ngài có xin chuẩn giảm thuế điền năm 1935 cho các điền-chủ có ruộng bị hại ấy và sau ngài xin sở dẫn thuỷ nhập điền kiếm phương châm đề cứu chửa ruộng ấy, cho ngày sau khỏi bị nạn nước lục như vậy nữa.

Sau khi sở dẫn thuỷ nhập điền gia công xem xét hơn mấy tháng trường, rồi nhứt định sẽ đắp bờ đê căng nước bao ngạn hết nội vùng ruộng thường bị lục ấy và vét nhiều kinh củ lại cho thông. Cái thì đề xổ nước phèn ra, cái thì dẫn nước bạc vào

Năm nay khởi sự làm từ kinh Nhiêu-sự xuống giáp kinh Xà-Khánh. Công việc làm đặng mau chóng, vì trên thì nhờ quan Chủ-tỉnh, quan Chủ-quận, quan Bác-vật chiếu cố, dưới thì có tổng làng hết lòng vì phận sự, lo từ vật ăn thứ uống cho dân, cho tới thuốc men cũng lo dự phòng, sợ cho dân bịnh hoạn.

Hôm nay công việc làm cũng muốn hoàn thành, song có nhiều cớ đáng tiếc, vì bờ làm gần mé kinh và kinh thì vét sâu hầm, có nhiều chỗ làm vừa rồi, mé kinh sụp lở xuống, có chỗ lở còn chừng một thước nửa thì tới cái bờ. Nên tưởng cho bờ đê nầy lâu lắm chừng năm năm thì phần nhiều đều lở xuống kinh hết.

Thường theo mé kinh rạch thì điền-chủ hay lập vườn trồng cây, cất nhà ở. Mà năm nay lại làm bờ đê cách mé kinh vô có ba thước thì tự nhiên phải tốn hao tiền bồi thường cây cối và sở phí cho điền-chủ dời nhà, mà thôi đâu, lại còn phải trả công dân nặng vì chỗ ấy bị gốc cây nhiều khó lấy đất mà đắp bờ. Còn một việc đáng tiếc là tại kinh Nhiêu-sự có một cái bờ củ đắp trên mấy chục năm cách xa mé kinh chừng 7,8 thước. Phải chi dùng cái bờ ấy, rồi bồi thêm chừng năm tất cao thì thành cái bờ đê chắc tốt hết sức và nhẹ tốn, mà sao lại dọn đốn cây phía ngoài bờ củ gần dựa mé kinh, rồi dạy dân móc bờ củ ấy mà dời ra. Làm như vậy cho hao công tốn của mà cái bờ không bền vững lâu được, vì nước chảy thông, mé kinh càng ngày lở lớn ra, thì bờ ấy tự nhiên phải lở trúc xuống kinh.

Nên tôi ước ao qua năm tới có làm tiếp, nhằm chỗ nào có nhà cửa vườn tược thì nên đem tuốt ra mé ruộng mà đắp cho khỏi tốn hao tiền bồi thường nhà cửa và cây cối, dễ lấy đất, nhẹ tốn nhơn công mà cái bờ được bền bỉ lâu dài, chớ đừng làm theo cách năm nay. Như theo rạch Caidầu có nhiều nhà rất phàn nàn, vì sân sướng bị đào hầm móc vũng, chứa nước mưa cho sanh muỗi nhiều và có khi còn phải sợ sự rủi ro cho con trẻ là khác.

Xin sở dẫn thủy nhập điền lưu ý.

Trần kiến-Thức
điền-chủ (Cầnthơ)

Giá của đồng bạc củ

Đồng bạc củ Đông-Pháp, trong ngày 28 Mai 1935, đem đến nhà Băng Đông-Pháp đổi được 0$84.

THỜI-SỰ THẾ-GIỚI

DỰ-THẢO LÝ-TÀI CỦA PHÁP. — CUỘC ĐÀM-PHÁN VỀ HẢI-QUÂN GIỮA ANH VÀ ĐỨC. — CHỈ CÓ LÀM DÂN Ở NƯỚC CỦA NHÀ ĐỘC-TAI PHA-XÍT LÀ SƯỚNG. — VÌ ĐỀ CHO THỔ-PHỈ GÂY LOẠN, HAI VIÊN QUAN TÀU BỊ CÁCH CHỨC

Trước khi nghị-viện Pháp nhóm

Paris. — *Theo các tin trước, thì bữa nghị-viện nhóm đây Chánh-phủ sẽ đọc bài tuyên-bố chánh-kiến. Nhưng nay lại có tin khác nói Chánh-phủ sẽ nhơn phiên nhóm ấy đưa ra một tờ nói về số tiền quân-phí.*

Sau lại, quan tổng-trưởng tài-chánh là ông Germain Martin trình ra dự-thảo lý-tài, xin cho Chánh-phủ được trọn quyền. Ngài cũng sẽ giản giải về bản dự-thảo nầy, cốt cho nghị-viện hiểu rõ tình-hình lý-tài hiện nay.

Bản dự-thảo nầy hễ ủy ban lý-tài xét rồi, thì nghị-viện bắt đầu tranh luận.

∴

Nếu hội-đồng thượng thơ bất-đồng ý-kiến

Phải biết rằng tình-hình lý-tài nước Pháp bây giờ cũng khó khăn lắm. Bản dự-thảo xin cho Chánh-phủ trọn quyền, là cốt đề lo gây dựng công-nho, làm cho tình-hình kinh-tế được phục-hưng với bảo-hộ đồng phật-lăng (franc).

Ban đầu, hình như trong ban hội-đồng thượng-thơ rất phân vân nhau về ý-kiến, nghĩa là không muốn nhận dự-thảo ấy. Ông Herriot đã phải kêu gào sức đoàn-kết, hội-đồng mới thừa nhận.

Nếu mà hội-đồng thượng-thơ chia rẽ, thì tình hình lý-tài chưa biết sẽ ra làm sao!

∴

Cuộc đàm-phán giữa Anh-Đức về việc hải-quân

Londres. — *Đến ngày 4 Juin đây, hai bên đại-biểu của Hồng-mao và Đức sẽ nhóm cuộc đàm phán về hải-quân.*

Lần nầy cũng như mấy lần trước, là trong cuộc đàm-phán có đại-biểu của Nhựt, Pháp, Huê-kỳ và Ý-đại-lợi dự vào nhưng mấy đại-biểu ấy chỉ giữ thái-độ làm cố-vấn mà thôi.

Nên biết rằng mấy lần trước, cuộc đàm-phán có lan rộng ra nhiều vấn đề khác, phen nầy người ta muốn giữ cho nó một tánh cách chuyên-môn mà thôi.

Đoàn đại-biểu của Hồng-mao sẽ có ba nhà chuyên môn, chớ không có nhà nào làm đại-diện cho Chánh phủ cả.

∴

Chỉ có ở nước của nhà độc-tài pha-xít mới được vậy

Rome. — *Gần đây, ai cũng đều biết rằng thủ-tướng Mussolini ra bản buộc nhơn dân phải có vợ chồng. Nhứt là quan-lại cần phải lấy vợ, ai độc-thân thì bị đuổi, bị phạt.*

Mussolini buộc thế, là muốn cho đông dân-số và nước được phú cường hơn nữa.

Lão có ra một đạo lịnh nầy: hễ viên-chức nào lấy vợ, để đứa con thứ nhứt, được lãnh thưởng 400 đồng lires, đứa thứ nhì 600 đồng, đứa thứ ba 1.000 đồng, đứa thứ tư, thứ năm, thứ sáu, lãnh 1.500, 2 500 và 3 000 đồng.

Đến đẻ đứa thứ bảy thì được miễn các sắc thuế khóa.

Viên-chức nào có con đều được lãnh thưởng bất hạn là cưới vợ bao lâu.

∴

Vì bọn thổ-phỉ gây loàn...

Tokio. — *Do theo tin sở Rengo, thì viên tham-mưu Nhựt ở Thiên-tân có gởi tờ báo trước cho tổng-trấn Hồ-bắc về việc đề quân thổ-phỉ gây rối ở khu-vực giải-binh.*

Việc nầy làm cho Chánh phủ Bắc-kỳ lo ngại lắm, nên đã hạ lịnh bãi chức Ouei-Hou là phó tổng-trấn Hồ-bắc và Nhan-Sin-Gao là Đốc-lý Thiên-tân.

Chánh-phủ Bắc-kinh lấy lẽ họ phải chịu trách-nhậm về cuộc loạn ấy.

PHẢI DÂN LÀNG VẦY ĐÁNH MỘT NGƯỜI SAN-ĐẦM HAY CHĂNG?

Báo Dépêche có đặng tin rằng: Một người lính san-đầm, xếp đồn Tân-thanh hạt Tân-An trong lúc đi tuần du ban đêm đến đồng Tháp-Mười thì bị dân làng và chức việc làng Song-Trang vậy trong một ngôi chùa từ 11 giờ khuya cho đến 4 sáng.

Trong lúc ấy, người san-đầm bị người hương-chức làng chưởi-mắng, và mấy người đi theo viên san-đầm bị dân đánh.

Viên san-đầm nhờ tỉnh trí không dùng đến súng ống nên không xảy ra cuộc đổ máu.

Nhưng thiệt có quả vậy chăng?

Nếu là có quả như vậy, ai gây ra trước nên nông nỗi?

Uỷ-ban xét thuế sanh-ý Saigon Cholon

Một ủy-ban do M. Bussière, tham-biện hạng nhứt làm trưởng ban, sẽ nhóm nay mai đây đề xem xét vấn-đề đóng thuế sanh-ý trong hai châu-thành Saigon, Chợlớn.

Các ủy-viên có ông Huỳnh-văn-Chin, hội đồng quản hạt; M. M. Lamorte, Courtinat, Nguyễn-văn-Sâm, hội-đồng thương-mãi; M. M. Duvernoy Gabriel, Viên kiểm-soát sở sanh-ý Saigon, Pommez sở sanh ý Chợlớn, Nadal, chủ phòng ba ở Soái-phủ Nam-kỳ

Ông Bohn, phó tham biện, làm từ hàn.

Tại tòa trừng trị

Lecat bị phạt 2 năm tù, 10.000 quan tiền vạ và mất quyền công-dân 5 năm

Tưởng ai cũng còn nhớ M. Lecat là thơ-ký của hội xổ số ương-tế.

Lecat vì cần dùng nhiều việc riêng mà phải thụt mất của hội mấy chục ngàn đồng.

Tòa án xét hỏi bấy lâu, nay mới đem ra xử đó.

Lecat bị 2 năm tù, 10.000 quan tiền vạ, mất quyền công-dân 5 năm và phải đền một đồng bạc bên nguyên-cáo, tức là hội xổ số.

Số báo mai sẽ có bài ký-thuật rỏ ràng hơn.

Án cướp giữa châu-thành

Viên lính cảnh-sát bị 4 đứa cướp chém trọng thương

Đêm thứ bảy, ở đường Frère Louis, Saigon, có xảy ra một vụ án cướp giữa châu thành như vầy:

Nguyên hồi 1 giờ sáng, có 4 người lạ mặt ngồi tại quán trà huê ở góc đường Frère Louis và đường Nguyễn-tấn Nghiệm.

Lúc ấy, có một người sớp-phơ tên Lê-văn-Minh ở đường Nguyễn-tấn-Nghiệm đạp xe máy chạy ra thì 4 người lạ mặt kia áp lại đánh giựt xe máy của Lê-văn-Minh.

Minh nhờ anh chủ quán nước la tiếp cứu dử-dội nên bọn cướp nầy bỏ xe máy lại. Minh lật-đật xuống bót quận nhì cáo báo.

Cách nửa giờ sau, hai vợ chồng tên Kỷ ngồi xe kéo trong Cholon chạy ra Saigon, khi chạy tới đường Nguyễn-tấn-Nghiệm thì 4 đứa lạ mặt khi nảy chạy ra nắm gọng xe đánh tên xe kéo rồi xô chiếc xe ngả bên lề đường. Bọn nó bèn đánh tên Kỷ nhừ tử và lại lục lưng vợ tên Kỷ đặng lấy tiền.

Vợ tên Kỷ la lên, thiên hạ tựu đến đông, nhưng ai cũng đứng ngoài mà ngó không dám cang-thiệp vì chúng nó có cầm dao.

Kỷ thừa dịp lộn xộn, chạy đi kêu người lính cảnh-sát đến bắt hung thủ.

Khi người lính đến bắt dẫn chúng nó về bót, thì một đứa cầm dao bổ đại vào đầu của người lính một lát rất nặng rồi kéo nhau vào đường hẻm trốn mất.

Ông cò Chapuis đặng tin bèn đến nơi mở cuộc điều-tra. Theo lời của người chủ quán thì 4 đứa hung thủ đó là lính tập ở đồn Ô-Ma.

Nhà chức-trách có giất người chủ quán trà vào đồn Ô-Ma đặng nhìn mặt 4 tên cướp ấy.

Nhìn mặt đặng 2 đứa, tên Thọ và Ngọt, còn 2 tên đồng-loả thì chúng chưa chịu khai.

TIN THÊM VỤ

người Tây cưỡng bức đứa gái 14 tuổi

Bổn báo có đăng tin rằng có một người đàn bà Annam giất đứa con gái nhỏ 14 tuổi đến bót thưa rằng một người Tây dụ dỗ con của chị cho ăn cơm tại nhà hàng rồi cưỡng bức nó.

Nay có tin thêm rỏ ràng như vầy: Người Tây đó tên G... chủ tiệm buôn, trước kia có mướn một cô thơ-ký con nhà thế phiệt ở Nhatrang, rốt cuộc, chủ và cô kia thành ra đôi tình-nhân rất khắn khích.

Cô nầy có giất theo đứa em gái 14 tuổi, tuy còn thơ ấu chớ nhan sắc mặn mà và cách giao thiệp ngây thơ, chất phát đã mấy lần làm cho anh rể da trắng kia phải mê mệt. Lúc lân cận thì M. G... trửng giởn, tưng tiu em vợ lung lắm.

Ngày nọ, M. G... rủ hai chị em đi Thủ-đức ăn nem.

Khi trở về nhà, M. G... dụ em vợ vào phòng đóng cửa «2 tour» bỏ người chị ở ngoài...

Không biết có xảy ra chuyện chi mích lòng mà đứa gái nhỏ kêu la khóc lóc.

Coi tiếp trương nhì

Truyền-bá chủ-nghĩa cộng-sản bằng cách chớp bóng do cuộc hoạt-động của một nữ đảng-viên.

Vu-cáo người ta hiếp dâm nhưng kẻ vu-cáo là một thiếu-nữ 14 tuổi mà đã vươn lấy binh phong-tình từ lâu.

Độc-giả nhớ đón xem hai tin quan-hệ trên đây trong số ngày mai.

Lễ lạc-thành hội
L. X. P. H. H. Trà-vinh

II

Trước khi cử chức Giáo-Tông

Trước đại-hội một ngày, bữa mười bốn, chúng tôi đi xe-lửa xuống Mytho liền qua giang tàu Flameut đi ngay Travinh. Bữa đó hành-khách đông-nghẹt, ai xuống sau không còn ghế mà mướn. Khi tàu mở đổi chạy một khúc, chúng tôi ngó lại dãy ghế phía sau thấy một vị sư, mặc toàn đồ hàng trắng, vẻ người nghiêm-nghị mà thần-sắc chìu ủ-dột. Đầu mới cạo, ba viên hương trên đầu lộ ra rỏ ràng. vị sư nầy tuổi độ quá thất tuần, ngồi trên ghế ngó mong ra bờ sông.

Thấy người đạo-mạo tuổi-tác, chúng tôi định dọ là một vị sư thường đi Travinh dự hội, nên bước ngay lại trước mặt sư chấp tay thưa: Bạch-sư, sư đi Travinh phải chăng? Vị nầy nhướng cặp mắt ngó chúng tôi coi bộ không vừa lòng và không trả lời, rồi với tay lấy tách nước uống. Một người ngồi kế, tóc bạc hoa râm để râu ngạch-trê tiếp lời nói: Ngài đây là Hòa-thượng Giác-Hải ở Phú-lâm!

Nghe đến tên Hòa-thượng Giác-Hải, chúng tôi ngơ-ngáo nhìn rồi tự-nhiên hai chơn thục-lùi, tội nghiệp! không biết sao, đánh u-ơ trong miệng: chào .. ngài!!

Bắt đầu khi nghe tên ngài Hòa-thượng Giác-Hải, chúng tôi thấy trong mình có hơi đổi khác. Tiếng chơn vịt lùm-bùm dưới nước, tàu cứ chạy, lâu lâu chúng tôi ngồi trên «bẩu» lén nhìn ngài Hòa-thượng ..

Thờ-ơ người cho chúng tôi biết đức Hòa-thượng Giác-Hải đó đứng dậy bước ra đằng trước. Một dịp may, chúng tôi lật đật đi theo. Lấn một bước, chúng tôi đứng trước mặt khách vui-vẻ hỏi: Ngài Hòa-thượng Giác-Hải đó mà không biết thật chúng tôi lỗi quá!

— Thầy đau nặng mà hội đánh giây-thép lên bảo thế nào cũng mời thầy xuống cho có mặt mà các bà các cô bổn-đạo không muốn cho thầy đi, nhờ ông Roton vô chích một mũi, thầy bớt một, tôi liền bảo lãnh thầy đi đây. Sợ đi xe hơi nhà đường xa một nên phải đi tàu cho thông thả. Thầy nói: Rủi có bề gì cũng không sao, miễng đi xuống tới hội thì thôi. Nghe nói vậy chúng tôi ngó ngoái lại thấy bộ ngài đau thật. Hễ có ngài Hòa-thượng xuống thì chắt ở dưới hội cử ngài lên chức Giáo-tông ngay. Chúng tôi chận nói.

— Thì chắc rồi vậy. Dầu cho có ai nữa thì tôi cũng định chắt thầy tôi đứng số một, để xuống dưới rồi coi cách người ta rước ông. rước long trọng chớ không lôi thôi đâu.

— Thì chúng tôi cũng chắt vậy.

Người đáp chuyện cùng chúng tôi nhờ hỏi tên mới rỏ là ông Huỳnh-kỳ-Nguyên, chủ lò đúc đồ ciment ở Cholon.

Tàu ghé Bêntre... trên cầu tàu hành-khách rất đông. Một ông già cao lớn, khăn đen áo dài tề c'ỉnh cốt-cách phương phi và hiền-từ bước xuống tàu, kế là một bà tròn-trịa coi vẻ sang-trọng. Một vị sư đi tiếp có mấy Cô-điệu theo sau...

Nghe dưới tàu có người hỏi Quan-lớn ở đâu, rồi mấy cô-điệu đi kiếm. Quan-lớn đây là ông già tốt tướng vừa xuống tàu đó. Chúng tôi hỏi tên thì ấy là quan Đốc-phủ-sứ hàm Thái-hữu-Võ ở Batri và phu-nhân cũng đi hội, còn nhà sư kia là ngài Yết-ma Khánh-Thuyên ở chùa Long-Phước (Ba-tri) mấy cô-điệu là đệ-tử của ngài Yết-ma.

Hai giờ rưỡi chiều tới Travinh. Bộ-hành ai lo phần nấy giữ đồ hành lý của mình. Trên bờ sẵng có 1 cái xe hơi treo cờ tam sắc đậu dựa lề đường. Có 2 vị sư và 3 ông khăn đen áo dài đón rước ngài Hòa-thượng Giác-Hải và quan Đốc-phủ Thái-hữu-Võ về chùa.

(Còn nữa)

Muốn bán

Một chiếc xe hơi Torpédo, 4 chỗ ngồi, hiệu FIAT, 7 mã-lực còn tốt lắm.

Xin đến thương lượng tại nhà in Union.

57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào chế kỹ cang,
các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ?
Vậy xin mời quí vị đến tại:

PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

PHÁP Á DƯỢC PHÒNG

Rue des Marins 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU HẠNH** *nhứt hạng Bào Chế sư, tiếp rước quí vị một cách mau mắn và vui vẻ*

Thuốc mới và tốt nhứt hạng

Giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sụt mười phân lại không tính tiền cước-phí.

Phải quấy

(Coi tiếp trương nhứt)

ra cho khỏi lưới pháp-luật kia được.

— Ấy là kẻ thù vơ oán chạ, quyết vu họa cho người, đặng để mà rửa hờn; cái thứ người như vậy thật là khốn-nạn; lại còn một hạng người đại-gian đại-ác, quanh năm chỉ cứ đi lường gạt người ta mà xoay tiền, nếu ai cho nó thì êm, bằng không thì nó lại bịa đặt ra những chuyện cang danh phạm nghĩa mà vu khống cho người ta, làm cho hư danh mất tiếng người ta, rồi lại còn dám bạo gan đến tận nhà người mà hăm dọa người để xoay cho ra được tiền thì nó mới nghe. còn ngoài ra như đạo lý, như pháp-luật thì nó có biết đếm xỉa gì. Bao giờ mà việc đã đáo đầu, đến lúc nó phải ngồi tù mà đền bồi cái tội ác của nó thì chừng ấy nó mới ăn năn và than trời trách đất.

— Anh nói thì tôi không cải, chớ thứ hạng người như vậy có bao giờ mà nó biết ăn năn. Vậy chớ anh không thấy có nhiều khi tòa xét xử, có nhiều đứa cho đến năm ba cái tiền-án trong mình; nếu nói như anh mà những kẻ ấy đã biết ăn năn, thì có đâu mà phải bị Tòa kêu án nhiều phen như vậy. Ấy chẳng qua là ngựa quen đường cũ, đánh cho chết cái nết cũng chẳng chừa; ăn cắp quen tay, ngủ ngày quen con mắt, có bao giờ mà chúng nó biết ăn năn.

Đó, anh coi như tên Hồ-Diệu, là dân ở Trung-kỳ, vào Nam kiếm việc làm ăn, thiếu chi nghề lương-thiện lại không làm, để dối danh là Trần-sĩ-Nhiếp, rồi mạo xưng mình là nhà viết báo, thả cùng trong lục tỉnh để lừa gạt người lương-thiện mà kiếm ăn. Nó lại nhờ có làm quen được với nhiều người ở tại Cần-giộc mà trong đám người quen biết với nó đó, lại có kẻ thù oán với quan Phủ Cần là người giàu sang ở đó, chúng nó mới lợi dụng tên Hồ-Diệu, bày mưu lập kế xuối dục tên Hồ-Diệu vu không những đều thương-luân bại tục mà nói xấu cho ông, quyết làm cho ông hư danh mất tiếng cho chúng nó rửa hờn. Mà ba mươi đời những đứa bất-lương, có việc gì là nó không dám làm, miễn là nó xoay cho được tiền thì thôi. Ai ngờ là thiên bất dung gian, cho nên hôm thứ năm tuần rồi nhằm ngày 24 tháng Mai, Tòa sửa phạt Saigon đã kêu án tên Hồ-Diệu một năm tù, về tội giả-mạo, hăm dọa và lừa gạt người; thật là đáng tội.

MUỐN BÁN

Một sở đất được 11.477 thước vuông tọa lạc tại Phú-Thọ, *gần Trường Đua Ngựa mới* (chỗ đông đảo vì có lò thuộc da, sớm mơi có nhóm chợ).

Ai muốn mua xin do nơi **188, Avenue Maréchal Joffre CHOLON** mà thương lượng. **Giá rất rẻ.**

Tin vắn

Do theo nghị-định quan Thống-đốc Namkỳ, ra ngày 25 Mai 1935:

∴

M. Phạm-thanh-Hương, giáo sư hạng nhứt dạy trường Lycée Pétrus Ký đặng phép nghỉ 8 tháng để dưỡng bịnh.

∴

M. Trần-văn-Tốt đã thi đậu thơ-ký ngày 3 Décembre 1934, đặc lịnh bổ làm thơ-ký các phòng văn chánh-phủ và các Tỉnh Namkỳ tại Baclieu thế cho M. Nguyễn-văn-Lý, đổi đi chỗ khác.

∴

M. Nguyễn-văn-Lý, thơ ký hạng tư giúp việc phòng quan quận Camau, đặc lịnh đổi lên phòng văn chánh phủ thế cho M. Phan-văn-Nga nghỉ.

∴

M. Nguyễn-văn-Tiên, thầy điều-dưỡng hạng ba, đặc lịnh thế cho M. Nguyễn-văn-Thinh tại nhà thương Lalung Bonnaire Chơlơn.

∴

Tờ tuần-báo «Nghe-thấy» của Ông Phan-bá-Lân sẽ ra đời ngày 1er Juin 1935.

Mỗi số dày hơn 40 trương, giá bán 8 xu, có nhiều tin tức trong ngoài về chánh-trị, khoa học, kinh-tế, v. v...

∴

Xin có lời giới thiệu với chư vị độc giả.

∴

Theo số thống-kê của sở Cảnh sát Saigon, mỗi tháng trong Châu-thành có đến gần 60 vụ tai nạn về xe thờ-mộ.

NGƯỜI TÂY CƯỜNG BỨC ĐỨA CON GÁI 14 TUỔI

(Coi tiếp theo trương nhứt)

Chị ở ngoài gỏ cửa, năn nỉ nhưng cánh cửa kia không chịu mở ra.

Một lát M. G... bước ra, còn con nhỏ khóc tức tưởi.... M. G... còn biểu Chị dỗ em nính.

Chuyện đã đổ bể ra trước tòa, M. G... có khai với quan Bồi-thẩm Capdeville rằng mình có vậy vậy... với đứa gái nhỏ vì người chị đã bằng lòng cho phép nên không có kêu hàng xóm cầu cứu và cũng vui lòng dỗ em nữa.

G... lại khai rằng mẹ của hai chị em có thiếu của va gần 800p.. không có tiền trả nên đưa đứa gái nhỏ đến nhà đặng cho va làm vậy vậy... trừ số nợ ấy.

Lời khai nầy không đúng với sự thật vì người mẹ đã cải lại rất hùng hồn. nếu có lòng vậy thì người mẹ nầy đâu có giắt con đến bót thưa.

Nhưng cũng đáng trách cô kia tuy đã đem thân làm đồ chơi của chủ. chớ cũng phải nóng lòng vì tình máu mủ mà gìn giữ, binh vực trinh tiết của em thơ thì đâu có đến nỗi nầy.

MUỐN BÁN

Một sở đất tọa lạc tại Saigon góc đường Thévenet và Flandin đạt thành 5894 thước vuông. Giá rẻ. Ai muốn mua xin mời đến báo-quán thương nghị.

THẦN TÀI GỎ CỬA KIA K.A!

Muốn làm đại-phú-gia, hãy mau mua giấy số Đông-Pháp, mỗi tấm 1$, sẽ hi-vọng trúng độc đắc 100.000$

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội nặc danh Pháp chuyên lập tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp về hành vi của Hội trong Đông-Pháp

Vốn đã đóng tất cả: 1.000.000 lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội Quán: 7 Avenue Edouard VII — Shanghai
Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Rue Chaigneau — Saigon

VÉ T. 2

Vốn $1.000,— mỗi tháng góp $8,— trong 10 năm là lâu

Vốn sẽ hồi lại sau 12 năm hay là bởi cuộc xổ số mỗ tháng.

Phần trúng số

1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ.

Hôtel Splendide Hanoi
Tư sản của Hội Vạn-Quốc Tiết Kiệm

VÉ T. 5

Vốn $5.000,— mỗi tháng góp $5,— trong 15 năm là lâu

Vé nầy được dự 3 cuộc xổ số mỗi tháng;
a) 1 số hồi lại $5000,—
b) 1 số hồi lại $1000,—
c) 1 vé miễn góp $1000— đổi cho vé trúng ra

Phần trúng số

a) 1 phần trong 30.000
b và c) 1 phần trong 3000

SỐ DỰ TRỮ cần dùng để lập tư bổn có thể hồi vốn mục đích các vé xuất ra trong cõi Đông-Pháp .... $1.126.548,70 ngày 31-12-33

SỐ BẠC của Hội ở Đông Pháp để bảo kiết số dự trữ trên đây $1.146.687,19
Số nầy gồm trọn là bạc cho vay có thế bất động sảng có huê lợi, tọa lạc trong Đông Pháp — Nhà Phố — vân vân...

LẠI NỮA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM còn có đất nhà ở Đông-Pháp, cả thảy trị giá ước chừng .... $ 400.000,—
Đó là một số bảo kiết phụ thêm cho người chủ vé

VÉ CỦA HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM PHÁT HÀNH RA TRONG XỨ ĐÔNG-PHÁP thì có vốn bảo kiết ở trong xứ ĐÔNG-PHÁP, nên là một cách tiết kiệm chắc chắn và có lời.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

HANOI — 53, Đại-lộ Francis-Garnier
SAIGON — 26, Đường Chaigneau
PHNOMPENH — 94, Đường Galliéni

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

Mardi 28-5-35 ×× **TIỂU-THUYẾT số 21**

江 湖 劍 俠
Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺
Hỏa thiêu Hồng-liên tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: **dịch thuật**

Hồi thứ ba

Hồng-đông-Qua
dạy con thảo nói lời ngay
Kim-La-Hán
nuôi chim Ưng làm vệ-sĩ.

tiếp Theo

Bằng mà con tôi chưa chết, thì xin nhờ Bồ-tác hiển-linh xuôi khiến cho con tôi nó quay trở về nhà, kẻo để vợ chồng tôi nhớ thương nó lắm». Khi tôi nghe người ấy nói rồi thì tôi có hỏi kỹ Liễu-Trì bao lớn, dung-mạo ra sao? là tôi có ý đi khắp các nơi để tìm giùm cho hai vợ chồng người ấy. Ngặt lúc tôi về tới nhà, lại rủi bị cho tới hai ba công việc nó buộc ràng, thành ra tôi chưa đi đâu được; không dè mà Liễu-Trì lại ở tại đây».

Liễu-Trì nghe Âu-Dương Tịnh-Minh nói dứt lời, vùng bụm mặt mà khóc òa lên. Ông Đạo-sĩ liền khuyên rằng: «Thôi con, chớ khóc lóc làm chi con hãy về nhà là xong hơn; vì nay tuổi con vẫn còn nhỏ lắm, theo thầy học đạo sớm quá cũng không hay. Vậy để thầy sai đại sư-huynh của con là Dương-thiên-Trì đưa con về nhà. Nhưng trong lúc con ở lại nhà, chớ nên bỏ phế cái phương-pháp «thổ nạp» mà không luyện tập cho thường, bao giờ mà con luyện tập cái công-phu ấy được thành rồi, thì tự nhiên thầy sẽ đến tại nhà con mà điểm hóa cho con; không cần là con phải đi tìm thầy làm chi con nhá».

Liễu-Trì nghe nói mừng rỡ chẳng cùng, mà lòng vẫn còn quyến luyến không nở dời chơn; song phải cúi đầu từ giả hết thảy mọi người, rồi lại chắp tay xá Dương-thiên-Trì mà nói rằng: «Đại sư-huynh mà đưa tôi về, thật là xiết bao khó nhọc, lòng tôi áy náy không an; nhưng chẳng hay sư huynh có biết nhà em rồi sao?»

Dương-thiên-Trì cười rằng: «Nhơn một lúc nọ, anh có đi ngang qua Ân-cư-San, tiện đường anh có ghé lại chỗ dưới gốc cây bạch-quả để tìm vài món dược-thảo, tuy chưa từng đến nhà em, chớ có lẽ nào lại tìm không được».

Đêm ấy Liễu-Trì nhờ có Dương thiên-Trì đưa về tới nhà, vợ chồng Liễu-đại-Thành thấy con như được ngọc báo.

Từ đó Liễu-Trì ở nhà bền lòng gắn chí, cứ theo phương-pháp của thầy đã truyền, ngày đêm luyện tập chẳng chút sai dời.

Liễu-Trì gia công luyện tập đã trọn hai năm, mà cũng chưa thấy sư phụ đến nhà mà chỉ điểm trong lòng lo nghĩ, muốn đi tìm «*Thanh-hư-Quán*» mà học thêm đạo-thuật cho được cao thâm, ngặt vì tìm hết chung quanh 4 phía, mà hỏi thăm không ra «*Thanh-hư-Quán*» ở tại chỗ nẻo. Lúc ban sơ, hồi mới lên «*Thanh-hư-Quán*» đường sá phưởng phưởng phất phất không sao nhớ nổi, còn lúc Dương-thiên-Trì đưa cậu về nhà thì lại đêm hôm khuya khoắc, phần thì bị Dương-thiên-Trì nắm cứng cánh tay kéo xềnh đi bay như gió, nên cũng không biết được chỗ nào là chỗ nào. Liễu-Trì tìm dọ không ra, nên cũng đành phải bỏ qua.

Ngày kia nhằm ngày Sanh-nhựt của bà cố Liễu-Trì, vợ chồng Liễu-đại-Thành bèn sai Liễu-Trì đem lễ-vật đi mừng thọ cho cố. Nhà bà cố của Liễu-Trì ở tại Bạch-hạt-động thuộc về huyện Tương-Âm, từ nhà Liễu-Trì đi đến Bạch-hạt-động có hơn 40 dặm; khoảng giữa có cách một hòn núi to, gọi là Hắc-mao-phong, mà hòn núi Hắc-mao-phong nầy tuy không được rộng lớn cho bằng núi Ân-cư-San mặc-dầu, song cái thế nó lại hiểm trở hơn nhiều. Trên núi Ân-cư-San thì có chùa có miễu, có nhà cửa người ta ở trồng trặt, cho nên núi ấy thường có người ta lên xuống luôn luôn.

(Còn nữa)

Cần dùng người giúp việc

Bổn báo có đăng tin rằn trường Hồng-Lô có cần dùng 2 cô giáo

Nay xin sửa lại là trường Kim-Danh

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hội nặc danh vốn 120.000.000 quan

Vốn đóng rồi : 120.000.000 quan
Vốn tồn trữ tới ngày 31-12-32 : 125.000.000 quan

HỘI QUÁN : 96, Bd Haussmann PARIS (VIIIe)

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản, M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc M. PAUL BAUDOUIN

Tên dây thép tắt : INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
	HAIPHONG	
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
	— HUẾ —	
PÉKIN	NAMDINH	PAPEETE
SHANGHAI	PNOMPENH	
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
	TOURANE	
YUNNANFOU	— VINH —	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ-GIỚI
Làm đủ các công-việc ngân-hàng và buôn bán đổi chác
CHI-NGÁNH Ở SAIGON -:- QUAI DE BELGIQUE
R. C. N° 1

CHO MƯỚN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	3$50	6$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 35 × 52 × 60	7.50	10.00	15.00	30.00

Tin tàu tới

Ở Pháp lại
Le Linois 7 juin (C.R.)
Le Kerguelen 7 juin (R.C.)
L'Aramis 9 juin (M.M.)
Ở Bắc và Trung-kỳ về
Le Claude Chappe 7 juin (M.M).
Le Compiègne 10 juin (M.M.)
Ở Trung-hoa về
D'Artagnan 7 juin (M.M).
Ở Singapore về
Le G.G. Merlin 30 mai (S.A.M.I.)
(via Poulo-Condore).

Tin tàu đi

Qua Pháp
Le d'Artagnan 9 juin (M.M.)
Le d'Entrecasteaux 1er juin 12h. CR
Le Cap Tourane 29 mai 11h C.R.
Le Compiègne 12 juin (M.M.)
Ra Trung Bắc-kỳ
Le Claude Chappe 10 juin (M.M)
Le Linois 10 juin (C.R.)
Le Kerguelen 9 juin (R.C.)
Qua Tàu và Nhựt-bổn
L'Athos II 29 mai 11.h. (S.A.M.I).
Qua Singapore
Le G.G. Merlin 3 juin (S.A.M.I)

ĐỖ-NHƯ-LIÊN

91 et 110, rue d'Espagne, Saigon
Sau dinh quan Nguyên-soái, Nam-kỳ

Làm và bán Khuê-bài, Ban Hội-Tề các làng.

Kiểu Khuê bài, Chánh phủ công nhận theo châu tri số 173 ngày 26 tháng Chín tây 1934.

Trữ bán Kim-tiền và Kim-khánh tại tiệm TÂN-NHỰT-TÂN Cantho làm Đại-lý bán khuê bài.

Những giá Khuê bài kể ra sau này :

Khuê bài mạ vàng của chức Đại hương cả, 1$60.

Khuê bài từ chức Hương cả đến chức Hương Giáo 1$50, bằng bạc, kiểu trái tim.

Từ chức Chánh Hương quản đến chức lục bộ, kiểu tròn, bằng bạc, 1$50

Cho mướn và sửa máy viết.

Làm bản đám, bia khắc con dấu

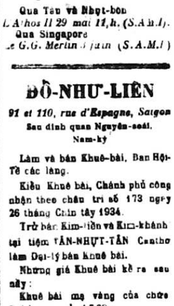

TIN VẶN

Nghe rằng M. Antoine Đại Cựu Giáo-sư âm nhạc Cơ Binh Thủ Hộ Nam-kỳ, vào giúp Trường Ecole Commerciale Thanh-Tâm, 79-81-83 đường Huỳnh-quan-Tiên, dạy Musique và Solfège đủ các thứ đờn (Violon, piano, Mandoline, accordéon etc..) cho anh em chị em ham mộ về khoa âm nhạc hay học để thi Brevet

Mỗi tháng ông chỉ lấy :
SOLFÈGE . . . . 0$80
Musique et Solfège. 6.00

Soude caustique
(Tục kêu là Tách)

Thứ thuốc hóa học này thường dùng để làm giấy hoặc làm savon

Ấy là một chất mạnh lắm ; ở nó vào rơm, tre hoặc vải rách, không bao lâu nó ăn mấy món này thành như bột để làm giấy. Soude caustique này dính tay thì nó cháy tay, phồng tay, cũng như đụng vào lửa vậy.

Người ta làm savon cũng dùng nó với dầu mà làm ra. Nhưng phải dùng cách nấu theo savon Marseille, nấu cho lâu cho nó ăn dầu cho hết rồi phải để nó lóng lại, nếu còn soude nó hạ xuống, không lộn vào savon. Nếu nó lộn vào savon thì thành ra savon xấu, giặt nó ăn tay và làm cho y phục mau vàng, mau mục.

Thứ nhứt là savon khuấy sống hay làm mục y phục, vì không có nấu nên dầu ăn không hết tách (soude caustique) nên nó hay làm mau hư, mục y phục.

Savon sống này tuy nhiều bọt, nhưng mà lấy làm hại cho y phục, vì tách nó mạnh lắm. Tuy rẻ tiền một chút mà việc thiệt hại cho người dùng savon nhiều lắm.

Có người hỏi : « Làm sao mà biết là savon khuấy sống ?

Trả lời : « 1° — Savon sống coi nó không liền lạc miếng savon. Coi cho savon láng mà sần sần ; 2° — Savon sống hưởi nó hôi dầu và hơi chua (acide), phơi nắng nó rươm dầu ; 3° — Savon sống giặt nó nhớt tay, mau hao mà nó ăn tay ; 4° Savon sống, bỏ vô nước không bao lâu nó tan rả ra hết »

Muốn khỏi mấy sự hại này, xin quí vị mua savon Việt-Nam dùng thì chắc ý, vì savon Việt-Nam nấu đúng cách Marseille, dùng dầu và hóa học nhứt hạng.

Savon Việt-Nam giặt mau sạch không ăn tay, không hư hao y phục và giá cũng không mắc hơn mấy thứ savon khác bao nhiêu. Savon Việt-Nam bỏ vô nước không rả, không tan

Một người thường dùng savon.

Tin trong nước

Cholon

Bị ám sát hay là tự-tử

Nhà chức-trách đã tìm ra manh mối cách chết bí mật của bà già Chà trong Cholon

Hôm trước bổn báo có kỷ thuật tin của bà già Bàlai ở đường Général Beylié trong Cholon mà làm cho dư luận ở đây xôn xao và nhà chức trách tận tâm dọ xét để khám phá tấm màng mờ ám đang che lấp cách chết bí mật của bà già này.

Ai cũng phân vân hỏi: bà Bà-lai này bị ám-sát hay là tự tử ? và ai cũng có lòng trong đợi nơi pháp luật sẽ giải quyết vụ này.

Bà bị ám sát sợi dây gai kia quấn hai lần siết gắc vào cổ đến nỗi dây ăn vào thịt, nhưng đồ đạc trong nhà vẫn còn y nguyên.

Bà tự tử thì cũng có lẽ vì nhà vẫn đóng cửa khoá chặt ở trong, nhưng sợi dây kia sao không có cột vào chỗ nào cao hết.

Vì những lẽ trên đây mà nhà chức trách giao tử thi cho quan Đốc-tơ Ragiat để khám xét.

Ông Đốc-tơ Ragiat chứng nhận ngoài coi vít ăn sâu vào cổ bà già đó thì trong châu thân không có vít tích chi cả. Bà chết tại bà tự thắt cổ lấy mình mà thôi. Vậy kết luận, nhờ cuộc điều tra rất kỹ của sở Cảnh sát và theo sự khán nghiệm của Lương-y thì bà già Bà-lai này tự tử chớ không phải ám sát.

∴

Thudaumột

Có phải vì thù oán chăng ?

Báo Lục tỉnh số 4970 đề ngày 14 Mai 1935 có hay rằng: *Vì thù oán vì cờ bạc*, đại khái như vầy:

« Tên Rớt là một tay cờ bạc có tiếng ở làng ... bình biệt nhưng nó thường bị Hương quản Thiên, và Phó hương-giáo Sa bắt. nó giận quyết kiếm cơ trả thù. hôm vừa rồi hương quản Thiên rủ tay cờ bạc đến nhà Phó hương-giáo mà đánh chơi.

« Bỗng tên Rớt xông vào nhà thộp luôn vừa tiền, vừa bài la inh ỏi, chú Cai và người linh hay. đến bắt về Poste lấy các lời khai đặng giải lên Tòa Biện-lý...»

Các cớ như vậy mới đúng sự thật: Bữa đó chùa thầy Lương làm lễ khánh-thành, công-chúng tựu đông. Hương quản-Thiên và Hương giáo Sa đem dân tuần đến giữ trận-tự, mỗi một Hương giáo Sa mời hương quản Thiên về nhà uống nước, trong nhà Sa có mấy đứa con ngồi chơi giữ nhà, thì 5 đứa nhỏ lấy bộ bài cào đánh ăn hột điều.

Tên Phan-văn-Rớt là đứa tiền án ăn trộm ăn cướp oán Hương quản-Thiên vì duyên cớ như vầy:

Đêm 14-rạng 15 Mars 1935 tên Lê-văn-Còn là đứa gát của gánh hát *Thần-Chung* hát tại rạp Bưng-Cầu, tên Rớt làm oai vô xem hát mà không mua giấy. tên Còn không cho vô, thì tên Rớt đánh tên Còn tên Ca ở trong rạp cũng đánh tên Còn, mà Hương quản Thiên, và Cai Bền thấy tên Rớt là con cọp dữ ở xứ Bưng-cầu nên để cho tên Rớt và tên Ca thất-thần.

Vụ này tên Còn tố giát đến quan trên xuất trát cho Hương quản Thiên, và Cai Bền bắt. tên Rớt nghe có trát bắt thoát thân 20 ngày trở về ra mắt đặng thú tội mà cố ý làm hại hương-quản Thiên để rửa hờn. Nay nó nghe hương-quản Thiên nói chuyện ở nhà hương-giáo Sa, nó và tên Ca ở ngoài rình thấy trong nhà tên Sa có đánh bài cào ăn thua hột điều, ráp vô hốt bộ bài cũ đâu năm 1914 mà có 40 lá đem lại Poste, la hương quản Thiên cờ bạc inh ỏi. chớ cờ bạc gì với mấy đứa chức việc tuần ấy, mà hương - quản Thiên thuở nay là người làm ăn không biết uống rượu, cờ bạc không đánh, vụ này tôi giúp việc làm biên-bản với hương-quản thấy rõ y như trên đây.

Thudaumot, Tương Bình hiệp le 17 Mai 1935.
Người giúp việc cho phòng-văn Xã-Trưởng.

Biện làng
Nguyễn-ngọc-Thơ

L. T. S. — Cứ như bài của anh thơ trên đây, thì ra làng xả dung túng bọn tên Rớt là bọn du-thủ bất lương lắm chăng ? Té ra anh biện Thơ muốn cải-chánh, nói tốt cho hương-quản Thiên, lại là bày ra cái chỗ bất-lực của ông ấy.

Sá gì một tên Rớt, mà hương-quản Thiên với cai Bền phải sợ như sợ Cọp dữ, rồi làm lơ cho nó đánh người ta gần chết ?

Vụ này mờ-hồ lắm cần phải có tin đích-xát hơn.

Sadec

Một thầy hội-đồng lấy súng dọa một cô gái để cưỡng bức

Ngày 28 Mai 1935, tại làng Mỹ-hiệp, quận Cao-lãnh, Sadec, có xảy ra một vụ hãm-dâm gái tơ có thể như vầy:

(Cuộc tường-thuật sau đây do theo lời khai của cô gái và chứng cớ)

Tên Tốt có mướn một miếng đất cồn của M. C... ở làng Mỹ - hiệp đặng trồng lác. Ngày 28-5, cô Lê-thị-Trích, 24 tuổi ở làng Định-Yên (Long - xuyên) đi ghe xuống mua lát của tên Tốt.

Khi thị Trích đang cắt lát thì gặp chiếc ghe của M. N... nhà thế lực ở Cai-tàu-thượng ở Sadec.

M. N... bèn kêu thị Trích lại và hỏi sau cô cắt lát của thầy mà không có đóng thuế và xin phép trước.

M. Nh... bèn kêu thị Trích lại và hỏi sau cô cắt lát của thầy mà không có đóng thuế và xin phép trước.

Thị Trích nghe hăm dọa sợ sệt năn nỉ ỷ ôi làm cho M. N... đặng lên nước và lấy sách ghe của thị Trích

Cô này chạy lên kiếm anh Tốt mượn anh xuống ghe thầy N... xin cuốn sách ghe lại, thì M. N... biểu thị Trích xuống lấy.

Khi cô bước vào mui ghe, dơ tay lấy sách ghe thì M. N... liền chụp tay kéo cô vào mui để thỏa thịt, nhưng gái quê trong cơn túng nước có cang đảm lạ thường bèn la làng inh-ỏi.

M. N... truyền lịnh cho bạn bè nhỏ sào chèo đi.

Bọn các lát thấy chuyện ỷ quyền lực như vậy bơi xuồng theo. M. N... rút súng ra dọa nói rằng hễ ai theo thì bắn chết.

Bọn các không dám lại gần chỉ ở xa xa lấy váng xuồng nện vào làm mô ông.

Dân làng nghe mò liền thinh, tớ mở chạy đến tiếp cứu.

Thầy hương quản làng Mỹ-hiệp đặng người phi báo chạy đến bắt nội vụ giải về nhà việc đặng lấy lời khai báo hầu giải lên quan quận Cao lãnh.

Thị Trích bị trầy cổ và bụng, lưng quần bị xé rách.

M. N.... bị rách thịt nơi cánh tay và bị cán nơi cánh tay trái.

Thầy hương-quản đã giải nội vụ lên quận Cao-lãnh rồi nhưng chuyện chưa nghe phán xử ra sao.

Ho lao

... hơ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chén nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

Pulmogenine ve lớn giá 1$50

Backỳ

Thất tình vì mất vợ và toan nhảy xuống hồ Gươm để tự tử

Hanoi. — Hôm vừa rồi, hồi 6 giờ sáng có một người đàn ông nhảy xuống hồ Gươm để tự tử, nhưng may có người culi xe rát thấy vậy lại cứu anh ta đặng.

Linh Cảnh - sát giắt người này về bót thì và khai rằng tên Trần - văn - Tụng 25 tuổi, làm sớp - phơ, ngụ ở làng Yên-m nh tỉnh Hà-nam. Anh ta định tự tử vì anh ta thất tình buồn thảm quá đời, vợ chồng anh ăn ở đã trót 3 năm, nhưng bây giờ vợ anh đành phụ tình chồng đến ở tại một căn nhà ở ngõ gạch không chịu về.

Anh chồng này thiệt chung tình quá. Đáng khen hay là đáng chê ?

Công văn

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Avril 1935.

Vì không trả tiền mua nên nay định hủy bỏ tờ giao kèo phê chuẩn ngày 16 Mai 1930, 5 Septembre 1930 và 11 Février 1931 về các MM. Lepicard, Coupeaud, Pignol, Layrolle, cựu chiến sĩ, khẩn thuận mãi những sở đất kể sau đây :

HẠT BARIA
Phân ranh hạn làng Thanh-Ta

Tên người khẩn	Sở đất	Số mẫu sào	Giao kèo phê chuẩn
Maxime Lepicard	41	56h68.25	16 Mai 1930
Jean Coupeaud	68	48.73.69	3 Sep 1930
Roland Pignol	25	49.92.60	id.
Georges Layrolle	26	49.92.00	11 Fév. 1931

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Avril 1935

Sở đất nhà nước 42 mẫu 68.00 số hiệu 66 tờ thứ tư họa đồ làng Vĩnh-thuận-Đông (Rachgia) R. P. Nguyễn-xuân-No đã đấu giá được theo tờ vi-bằng phê chuẩn ngày 27 Novembre 1934, nay định cho người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Đất khẩn này chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Avril 1935.

Sở đất nhà nước 9 mẫu 89.00 số hiệu 15210, tờ thứ 2 họa đồ làng My-Thanh, hạt Sadec M. Hồ-văn-Tiên đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 28 Mai 1922, nay định cho người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh.

Đất khẩn này chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Avril 1935.

Những sở đất nhà nước kể sau đây, tọa lạc tại làng Thạnh-Định, hạt Rachgia, R. P. Dalle đã khẩn tạm được theo tờ giao kèo phê chuẩn ngày 21 Décembre 1933, nay định cho người ấy khẩn đứt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

Họa đồ	Sở đất	Số mẫu sào
3e	97	46.20.00
»	a	0.30.03
»	b	1.73.00
»	c	1.84.00
»	d	1.92.00
»	e	3.52.00
»	f	6.69.00

Đất khẩn này chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại-quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

CÙNG SỚP PHƠ XE ĐÒ VÀ NHỮNG NGƯỜI MUỐN LẤY GIẤY CẦM BÁNH XE ĐÒ

Trường xe hơi Trịnh-hưng-Ngẩu, 95 bis đường Lagrandière Saigon mới in ra một cuốn sổ nhỏ đặng làm giấy thầy thuốc cho các anh sớp phơ xe đò theo luật của quan Toàn-Quyền mới ban.

Người nào muốn học lấy giấy xe đò thì lúc thi dùng giấy đó, sau lại Trường-Tiền (sở xét xe) trả lại đặng cầm xe đò khỏi tốn một cái giấy thầy thuốc khác nữa.

Nếu ấy Trường Xe Hơi đường Lagrandière làm mau và giá rẻ hơn các nơi. Xin chư vị chỉ ý và nói giùm với anh em.

NÊN BIẾT !!!

Restaurant HUÊ-KỲ ở tại (Nhứt bá hộ) Cholon

Bổn hiệu bán ngày bán đêm đều có bán cơm khách-trú đủ các thứ đồ ăn Tàu, cơm mơi 9 giờ cho đến 3 giờ khuya đều có bán đồ ăn gia-vị, trà rượu có đủ thứ, lại quí khách muốn vui kêu ả đào xẩm (chanteuse) đến đờn ca xướng hát, bất luận giờ nào đều kêu được cả, bổn hiệu có phòng riêng sạch sẽ và có vệ sanh theo cách kim thời có quạt máy (Ventilateur plafond ou portatif), có người thông ngôn và bồi tiếp rước rất ân cần tử-tế vui vẻ, như có đặc đồ ăn đem về nhà cũng sẵn lòng, hay là đến tới nhà nấu cúng đặng hoặc cũng là đi xứ xa. Vậy xin mời quí ông quí bà trước đến mua vui sau thử đồ ăn của bổn hiệu đều rẻ hơn các nơi và ngon ! ngon ! ngon !

Restaurant Chinois HUÊ-KỲ
N° 37, Rue d'Arfeuille -:- CHOLON

Compagnie Indochinoise des Tabacs
SAIGON

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON
Các nơi đều có đặt người đại lý,

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon ngày 27 Mai 1935.

Gạo *(Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn— Mỗi tạ 60 ki-lô 700)*

Gạo số 1, 25% tấm	từ 2.75 tới 2.80
Gạo số 2, 40% tấm	từ 2.62 tới 2.67
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 2.55 tới 2.60
Gạo lức 5% lúa	từ 2.25 tới 2.30
Tấm số 1 và số 2	từ 2.23 tới 2.25
Tấm số 3	từ 1.90 tới 1.95
Cám trang	từ 0.88 tới 0.92
Cám gạo lức	từ 0.65 tới 0.70

Lúa *(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn— Mỗi tạ 68 ki-lô)*

Lúa [illegible]	từ 2.05 tới 2.10
Lúa xay gạo số 1	từ 1.92 tới 1.97
Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn	từ 1.83 tới 1.88
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	từ 1.70 tới 1.75
Lúa xấu	từ 1.58 tới 1.63

Bắp đỏ *(Bán tại Cholon 100 ki-lô,* — 3$65 tới 3$70

THIẾU...

Nhiều người ... hay chê-bai nh... lớp trước là hạ... mướn. Họ bảo : ... học chữ Tàu hà... năm mà chẳn... được điều gì đặc... Tàu, viết văn ... vẫn nhai lại t... người Tàu... » ... tưởng như bâ... người thiếu - ... đã thu được ... thuật tư-tưởn... đã viết toàn nh... sắc.

Nhưng sự t... Chúng ta học... Pháp đã nửa t... vẫn chưa xuất... đặc-sắc. Đáng ... nửa là nhiều ... niên học chữ P... và viết quốc... thông, nói tiến... bập-bẹ. Khi ... một ý-kiến gi... thông - thường... dùng mấy tiế... không thể nói... Họ cho tiếng ... học chẳng ? ... cho tiếng nư... học bao giờ ! ... tiếng Annam ... đáng cho ng... lưu-tâm đến ... điều thứ hai r... Nhưng nếu ... tưởng ấy, họ k... gọi là người « ...

Tiếng nói v... là những đều ... của một dân ... đến vǎn-minh... tộc, không th... xét đến tiếng n... và tư-tưởng ... dân-tộc ấy. B... ở các nước v... nọ qua thời ... tay học-giả s... lo làm cho ... được thêm p... còn không b... một nhà học-g... nước Tàu ? H... tiếng ngoại qu... về Hán-học.

Ông đã có ... trong việc sán... học mới cho n... này. Còn Gan... cũng là một ... tiếng Anh, năm ... nghiệp ở trườ... Luân - đôn v... làm luật-sư t... thăm Bombay... độ ông rất g... ông am-hiểu ... còn hỏi rằng « ... học tiếng Anh... ngày nay khó ... phạn ! » Ông đã... *Vedas* và *Upan...* bản dịch.

Không kể đ... danh nhân, ne... người Nhật, ... buôn bán ở nư... nhau bao giờ... tiếng nước h... thấy họ nói tiế... Anh hay tiến... nhan không ?... cả. Nhưng ng... lại không thể...

Vẫn biết tiế... thứ tiếng rất ... thể diễn đượ... cao-xa, dùn... không sao, vì... cách tập-luyệ... thể nào quên ... mình đi được... điều nhục m... đã không ngh...

Một người ... Đông-dương ... nhân thấy nh... niên An-nam ... giơ chân xi ... phố, nên đã n... xem đó! ng... người An-na... Pháp là một... hay, rất lịc...

THIẾU.NIÊN VỚI QUỐC-VĂN

Nhiều người thiếu-niên hay chê-bai những người lớp trước là hạng người học mướn. Họ bảo: « người mình học chữ Tàu hàng bao nhiêu năm mà chẳng sản-xuất được điều gì đặc sắc. Học văn Tàu, viết văn Tàu, nhưng văn nhai lại tư-tưởng của người Tàu... » Nghe lời họ, tưởng như bây giờ những người thiếu-niên nước ta đã thu được tất cả học-thuật tư-tưởng Âu-tây và đã viết toàn những điều đặc-sắc.

Nhưng sự thật lại khác. Chúng ta học theo người Pháp đã nửa thế-kỷ nay mà vẫn chưa xuất được điều gì đặc-sắc. Đáng phàn-nàn hơn nữa là nhiều người thiếu-niên học chữ Pháp thật khá và viết quốc-ngữ không thông, nói tiếng Annam còn bập-bẹ. Khi muốn tỏ bày một ý-kiến gì hơi quá sự thông-thường, nếu không dùng mấy tiếng Pháp, tất không thể nói ra lời được. Họ cho tiếng Knnam khó học chăng? Không, ai lại cho tiếng nước mình khó học bao giờ! Hay họ khinh tiếng Annam nghèo, không đáng cho người trí-thức lưu-tâm đến chăng? Có lẽ điều thứ hai nầy đúng hơn. Nhưng nếu họ đã có tư-tưởng ấy, họ không còn đáng gọi là người « trí-thức » nữa.

Tiếng nói và văn-chương là những điều rất quan-trọng của một dân-tộc; khi xét đến văn-minh của một dân-tộc, không thể nào không xét đến tiếng nói, văn chương và tư-tưởng học-thuật của dân-tộc ấy. Bởi thế cho nên ở các nước văn-minh, thời nọ qua thời kia tới, nhiều tay học-giả suốt đời đã chỉ lo làm cho tiếng tổ-quốc được thêm phong-phú. Ai còn không biết Hồ Thích, một nhà học-giả trứ-danh ở nước Tàu? Họ Hồ rất thạo tiếng ngoại quốc và rất thâm về Hán-học.

Ông đã có công rất lớn trong việc sáng tạo một nền học mới cho nước Tàu ngày nay. Còn Gandhi ở Ấn-độ cũng là một người rất giỏi tiếng Anh, năm 22 tuổi đã tốt-nghiệp ở trường Đại-học tại Luân-đôn và trở về nước làm luật-sư tại tòa Thượng-thẩm Bombay. Về tiếng Ấn-độ ông rất giỏi, phạn ngữ ông am-hiểu nhưng ông vẫn còn hối rằng « thuở nhỏ ham học tiếng Anh quá, đến nỗi ngày nay không giỏi về chữ phạn! » Ông đã phải đọc kinh *Vedas* và *Upanishads* trong các bản dịch.

Không kể đến những bực danh nhân, nói ngay những người Nhật, người Tàu đến buôn bán ở nước ta. Khi gặp nhau bao giờ họ cũng nói tiếng nước họ. Các ông có thấy họ nói tiếng Pháp, tiếng Anh hay tiếng Annam với nhau không? Không bao giờ cả. Nhưng người Annam ta lại không thế...

Vẫn biết tiếng Pháp là một thứ tiếng rất phong-phú, có thể diễn được nhiều ý-kiến cao-xa, dùng luôn cũng không sao, vì đó cũng là một cách tập-luyện, nhưng không thể nào quên hẳn tiếng nước mình đi được. Quên là một điều nhục mà có lẽ nhiều đã không nghĩ tới.

Một người Pháp sang Đông-dương được vài năm, nhân thấy nhiều người thiếu-niên An-nam hay múa tay giơ chân xì xa xì xồ ngoài phố, nên đã nói với tôi: « Ông xem đó! ngày nay nhiều người An-nam đã biết tiếng Pháp là một thứ tiếng rất hay, rất lịch-sự. Ấy cũng như trong một thời, những người thượng-lưu ở nước Nga đã dùng tiếng Pháp để nói trong các khách-thính ».

Tôi chắc nhiều người Pháp đã nhận lầm như thế. Tôi đã biết nhiều nhà văn-hào Nga như Tolstoi, rất giỏi tiếng Pháp, nhưng các ông có sao nhãng văn Nga đâu. Chính về văn Nga, các ông thật gia công luyện-tập, mà vì đấy, văn Nga mới có được một cái địa-vị quan-trọng trên đàn văn thế-giới. Trái lại, những người An-nam sính tiếng Pháp và khinh rẻ tiếng nước nhà chỉ do ở lẽ sau này: tiếng Pháp là của chủ.

Nếu đã biết quốc văn không phong-phú, những kẻ tự nhận là tân-học lại không chịu gia công vun bón, để thường tự-nhiên quốc-văn phong-phú hay sao? Chính trong thời kỳ quá-độ này mới là thời-kỳ những người tân-học phải coi việc tập-luyện quốc văn là một nghĩa-vụ của mình.

Quốc-văn bây giờ cũng như văn Pháp trong thế-kỷ XV, XVI. Sự liên lạc của quốc-văn với Hán-văn cũng như sự liên-lạc của tiếng Pháp với tiếng la-tinh thuở xưa, vậy không thể nào không biết chữ Hán mà có giỏi quốc-văn được. Cần đến chữ Hán để làm cho quốc-văn được phong-phú về văn-thể, nhưng lại cần có cái học Âu-tây, để những tư-tưởng diễn ra một nền-tảng vững-vàng..

Hiện nay còn nhiều người thâm hiểu Hán-học; những người ấy chính là những có thể dìu-dắt cho thiếu-niên trên đường học cũ đó. Cái học ấy tuy không có gì là rực rỡ, nhưng muốn xây dựng một nền học mới, không thể nào biết đến được. Muốn biết đến, phải gắng công cho biết ngày nay, vì ba mươi năm nữa, muộn mất rồi, vì lớp người cũ kia kể không còn nữa!

Vậy bao giờ những tân học mới hiểu rằng học tiếng Pháp dù giỏi đến đâu, khi đem tác phẩm của mình so với tác phẩm của các nhà Pháp, mình thấy mình chỉ là một ngọn đèn mờ dưới mặt trời chói-lọi thôi?

Thật cái học của mình ngày nay cũng vẫn là một cái học sốc nổi, một cái học mướn như ông cha chúng ta thuở xưa.

Nghiên-cứu Pháp-văn, cố hấp-thụ lấy học-thuật tư-tưởng Âu-tây để lợi cho quốc-văn mới thật những việc mà những người thiếu-niên học-thức nước ta nên lưu-tâm đến.

Vũ-ngọc-Phan

Offres d'emplois

Par suite de l'extension des affaires de l'Extrême-Orient Capitalisation, Filiale de la Sequanaise de Paris de nouveaux postes d'agents, courtiers, contrôleurs et Inspecteurs indigènes vont être créés dans tout le Sud-Indochinois.

Aucune connaissance spéciale n'est exigée des candidats qui devront être actifs, sérieux et munis de bonnes références. Court stage à effectuer avec gains immédiats. Situation d'avenir.

Ecrire en adressant copie de ses certificats ou se présenter à la Direction de SAIGON, 68 *Boulevard Charner*.

NHỮNG BÀI NÊN ĐỌC LẦN LƯỢT

Chúng ta thấy ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ, về tương-lai không còn vấn-đề nào quan-trọng bằng vấn-đề nhân-mãn

« *Ở những tỉnh thuộc miền hạ du Bắc-kỳ dân rất đông; khi có sự thiên tai, sự đông-đúc quá độ thường làm cho nhân-dân cùng khổ.* Trong những miền từ Hải-dương đến địa-giới miền bắc Trung-kỳ, người ta thấy nhân-dân phải ở chồng-chất — dùng mấy chữ này không quá — trên những đất hoa lợi không được đều; ở mỗi km2, có hơn 470 nhân-dân và ở mỗi km2 giồng-giọt, có gần 550 nhân-dân. Trong mấy tỉnh Nam-định, Thái-bình và Hà-nam, ở mỗi km2 giồng-giọt, có tới 700 nhân-dân. Ở một xứ chỉ chuyên về nghề nông mà dân-số như thế, kể ra đông thật, nhất là những biểu thống-kê của chính-phủ ghi các số ấy lại căn-cứ vào sổ thuế, thì chắc số dân còn đông hơn nữa. »

RENE ROBIN

(Bài diễn-văn đọc tại Hội-đồng kinh-tế và lý-tài của người Pháp ở Bắc-Kỳ, năm 1929).

« Ở Bắc-kỳ người ta xuất sản cốt để tiêu-thụ và ở miền Bắc Trung kỳ người ta xuất sản chỉ để dùng thôi, không bao giờ định để bán. Nếu không có thiên tai nhân dân có thể trông vào sản vật trong xứ để sinh hoạt và có thể thu hoa-lợi một cách bình thường. Nhưng hình như số dân đã tăng mau hơn *hơn* số sản vật. Về hai tỉnh Nghệ-an và Hà-tịnh tôi sợ rằng rồi đúng như thuyết Malthus. Viên giáo sĩ ở Hayleibury đã nói: « Chúng tôi có thể nói chắc rằng nếu không gặp điều gì ngăn trở cứ 25 năm dân số lại tăng gấp đôi và tăng từ thời nọ đến thời kia theo kỷ hà cấp số ». Rồi ông lại nói thêm: « trong những lúc rất có lợi cho kỹ nghệ vật thức chỉ có thể tăng lên mau nhất theo số lý cấp số thôi... » Vì những cách thức.

Vì những cách thức vệ-sinh mà chúng ta bắt-buộc người ta noi theo, vì sự truyền-bá vệ-sinh, chúng ta đã làm tăng dân-số, nên bây giờ chúng ta lại lo giải-quyết vấn-đề xuất-sản gạo. Sự xuất-sản này cần phải theo kịp số sinh trong xứ, vì ở đây cũng như ở các nước khác ở Á-đông, nhất là ở nước Nhật, *nhờ văn-minh, nên số sinh đã tăng lên mau quá, làm xuất-hiện một vấn-đề mới, có nhiều ảnh-hưởng quan-trọng về tương-lai.*

« Những vị thủ-hiến trước tôi đã thấy rõ vấn-đề, nhưng các ông đã không ngờ nó tiến mau đến như thế. Các ông đã đặt việc dẫn nước trong nhiều tỉnh để mở mang diện-tích giồng-giọt.

« *Thật là một sự ganh nhau hơn kém rất ghê sợ của sự đề nhiều của người An-nam với sự rộng rải trong việc khai hóa của nước Pháp.* Tôi mong rằng sự rộng-rải rồi sẽ giữ phần thắng »

Pierre PASQUIER

(Bài diễn văn đọc tại Đại hội-nghị năm 1933)

« Ở Nam-kỳ (một xứ người An-nam mới đến thực-dân) và ở Cao-mên, một phần lớn sản-vật có thể đem bán ra nước ngoài, còn ở những miền hạ du tại Trung-kỳ và Bắc-kỳ, dân-số đông quá những hoa lợi thu được chỉ dùng để ăn và nhiều khi lại không đủ nữa.

« Những việc dẫn nước vào ruộng ở hai xứ ấy mục đích là làm cho số hoa-lợi được thật nhiều và làm cho vật thực của nhân dân được khá. Những việc ấy sẽ có kết quả các-chả lắm, nhưng chỉ tạm-thời thôi. *Số sinh tăng lên rất nhiều sẽ làm cho việc chấn-hưng ấy không thấm thía vào đâu và trong vài mươi năm nữa, sẽ làm cho đông dương gặp một vấn đề như hệt trước, nhưng có phần khó giải quyết hơn.*

PP.

(Bài diễn-văn đọc tại Đại hội nghị năm 1933)

Số dân ở Bắc-kỳ mỗi năm tăng lên trung bình độ 90.000 *người.* Ở những làm đông đúc tại miền hạ-du, những đất phân chia một cách dè-dặt đã không đủ nuôi nhân-dân tuy chính-phủ bảo hộ đã gắng sức mà sự cùng khổ vẫn rất tai hại. »

Auguste Tholance

(Bài diễn văn đọc tại Viện Dân biểu Bắc-kỳ năm 1934)

« Ở vài ba miền thuộc tỉnh Thấy bình hiện nay ở mỗi *km 2 có hơn 850 nhân-dân; Ở Nam-định, số dân lại còn đông hơn nữa.*

(Tờ thông-tư của phủ toàn quyền năm 19 5.)

LỜI RAO CẦN KÍP

Nhị-Thiên-Đường xin cho chư thân chủ hay những thuốc gói của bổn-đường, xưa làm rất đơn sơ, nên thường bị giả mạo luôn. Nay bổn-đường dùng thứ tem tròn, in theo mỹ-thuật tân thời mà niêm bao, hoặc dán vào mấy thứ thuốc của bổn-đường. Vậy xin chư thân-chủ hãy lưu ý nhìn kỹ.

Hình dưới đây là hình con tem nói trên đó

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton, 47

CHOLON

Bìa chạy bông ro đỏ, màu vàng « or ».
Một lằng chỉ màu xanh lá cây « vert ».
Tròng màu vàng sậm « jaune foncé ».
4 chữ Tàu màu đỏ, và 2 bông bánh đúc 2 bên màu đỏ.
3 chữ Tàu 二天堂 và 3 chữ NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG màu xanh, vào khoản giữa có hình ông Phật cũng in màu xanh, vàng, đỏ và hồng hồng.

CLINIQUE MÉDICALE

Góc đường Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)

Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước óc, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes). Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê-liễu kinh-niên.

Tráu Saigon ăn chơi nhà bà,

Thuốc **BASTOS** hút dã vài hơi.

Phì phà ngắm cảnh mà chơi,

Xét suy cho cạn thuốc nầy thiệt ngon.

Ngày xưa di tích hãy còn,

Bao sanh bao trắng hiệu thời:

BASTOS

MỖI GÓI 6 SU

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur Propriétaire: [illegible]
[illegible] Rue Lucien Mossard — SAIGON

TIRAGE [illegible] EXEMPLAIRES
Le Gérant: LÂM TẤN-[illegible]

Tirage 2781 Exemplaires
Saigon Le 28 mai 193[illegible]

Dầu Cù-là mới

Tên là:

PHẬT-LINH-DẦU HAY LÀ DẦU-BU-ĐA

Hộp thiếc nhỏ 0s10
Thà lang chai 0 20

大圓面包盒瑞玻璃

Dầu nầy mới phát minh thật là hay, công hiệu như thần bá phát bá trúng, chư tôn hãy mua về dùng thử thì biết. Cái hộp thiếc rất đẹp, bỏ túi đem theo mình trong khi đường rất tiện.

Các cô lựa mua thứ đen hay là thứ trắng?

Lọ nào cũng có chất tốt hết làm cho da thịt dùng tươi nhuận, da mặt giả trở ra trẻ, các bà nhan sắc xinh đẹp luôn luôn.

CRÈME SIMON

Thoa Crème nầy, nhẹ nhẹ trên da làm cho mềm mại và tốt đẹp.

Dùng ban ngày, nắng không tập, dùng ban đêm da thịt động mát mẻ.

Thứ Crème nầy chỉ cần nhét trong cự trang điểm; ấy là thứ tuyệt tình xảo của gia-đình vậy.

Lọ đựng Crème nhiều mà hình đẹp không bộn bề

CRÈME SIMON MAT.

Cách dùng Crème nầy rất dễ dàng. Dầu da mặt trình thế nào mà dùng Crème nầy thì da mặt cũng phải trở nên mịnh màng tươi nhuận.

Thứ Crème nầy tính khiết làm cho phấn dồi ngoài ăn dính vào da.

Ấy là thứ Crème để trang điểm rất tốt vậy.

Đại-tiện tuổi-táp sinh ra nhiều bịnh.
Nếu muốn khỏi khoẻ, xin dùng:
thứ thuốc VÉRITABLES "GRAINS de SANTÉ du Docteur FRANCK"

RẤT THẦN HIỆU
RẤT TIỆN
RẤT DỄ

Bán ở khắp các hàng bào-chế tây.

Xà-phòng Cadum

Hội cho xà-phòng tính hàn nó không có chất rắn là như xà-phòng Cadum rất nên đã giúp vô-sinh cho người đó.

Dùng nó lại còn tới cửa vệ răng nó không thấm nước, nó khó mài chi nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

TỪ NGÀY 1er MAI 1936

Docteur **NGUYỄN-VĂN-NHÃ**

Mở phòng khám bịnh tại

172 đường d'ESPAGNE

(Sau Chợ Bến-Thành, trên lầu)

SAIGON

CHOCOLAT NESTLE

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe.

Chocolat **NESTLE**

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỒN NẶC DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp
Vốn 1.000 000 lượng (Thượng-Hải)
và 8 000.000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢNG-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP — SAIGON
số 26, đường Chaigneau
Chi-nghánh ở tại Hanoi, số 52, Đại lộ Francis Garnier
Chi-nghánh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bồn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mục sổ của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM:
— Về 1.000 đồng — mỗi tháng góp 5 đồng
— Về 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng
— Về 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Đồng dư số 1. — Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.
2. — Cuộc chia 1/8 tiền lời của Hội, sau khi đóng đang 2 năm.

NHỚ LƯU Ý: *Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và tử tế đăng làm quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

Ai muốn mướn rạp hát
Eden-Cinéma
Đại-lộ Tổng-đốc Phương Cholon

Tôi giao kèo cho mướn rạp hát Eden-Cinéma trong Cholon đến tháng Sept 1938 tới đây thì mãn hạn.

Vậy ai muốn mướn lại, trong một kỳ hạn lâu năm, xin hãy đến tại nhà in Nguyễn-văn-Của, 57 đường L. Rossard Saigon (Gần trường Taberd mà hỏi tính.

MUỐN BÁN

Ba cái nồi chaudières cả:
Một cái 60 HP mã-lực.
Một cái 80 HP mã-lực.
Một cái 70 HP mã-lực.
Ai muốn mua xin do nơi, hãng Savon Việt-nam Cholon

TIỂU-THUYẾT — 28-5-35 SỐ: 21

鏡花緣

Cảnh-hoa-duyên

Dịch-giả: *Trần-trọng-Hạp*

HỒI THỨ SÁU

Kết bạn xuất dương vui vẻ thật lên non xem cảnh lạ kỳ thay

Họ Lâm nói: Quý-điệt chủ ý đã định, vợ chồng tôi không ngăn cản mất lòng, nhưng xuất dương du lịch lâu ngày, lẽ tất nhiên phải nói trước cho Lịnh phu-nhơn được rõ, không biết Quý điệt đã nói trước với lịnh phu-nhơn chưa?

Đường-ngao nói: lúc Tiểu-điệt thì đã thám-hoa bị truất, đã chủ ý từ biệt hồng trần. Tiểu-điệt gởi thơ cho tiện-nội hay, có nói sơ qua về sự xuất dương du lịch, nay Tiểu-biệt gởi lại một phong thơ nữa, để nói rõ về sự tùng hành quý cậu xuất dương.

Họ Lâm nghe nói gặc đầu, thôi thúc Đường-ngao gởi thơ lập tức, Họ Lâm chuyên chở rương bao xuống thuyền đả sẵn, định sáng ngày dời gót xuất hành. Đường-ngao lật đật viết thơ gởi về nhà, rồi sửa đổi hành trang chỉnh bị, ông tính phòng sổ tiền cơm nước, giao tay cho Họ Lâm ba chục lượng vàng, nghĩa là giao trước cho Họ Lâm sổ vàng nầy động mua sắm đồ nhựt dụng cho sẵn, vợ chồng Họ Lâm vị tình thân thích, không chịu thâu nhận sổ vàng nầy... Đường-ngao bèn giao sổ vàng cho Uyển-như, động lâm tiền bút giấy ăn học. Uyển như cám ơn bái lãnh, lấy sổ vàng cất trong trắp của mình, vợ chồng Họ Lâm cũng cám ơn Đường ngao mà nói rằng: Quý điệt ban cấp sổ vàng nầy, trẻ gái tôi mua bút giấy bút một đời không hết, nếu trẻ nó ngày sau thành đạt được thiệt cám ơn Quý điệt đời đời.

Đường-ngao đáp lại rằng: Tiểu-điệt biết trẻ em ham học, cũng như trẻ gái của Tiểu-điệt ở nhà, Tiểu-điệt giúp tiền bút giấy cho trẻ em, cũng như giúp tiền cho trẻ gái của Tiểu-điệt vậy, chỗ bà con tình nghĩa, chẳng nên cám tạ phiền lòng.

Liền khi đó, Họ-lâm đe hỏi Đường-ngao rằng: Qui-điệt có vàng bạc khá nhiều, lộ phí chẳng lo tàng thiếu, nay xuống thuyền không có đồ ngoạn thường, sao không mua một vật gì qui báu đem theo?.

Đường-ngao đáp: Tiểu-điệt có để riêng một số tiền đã sẵn, sẽ mua đồ đạc đem theo ghe thuyền, vì theo sửa soạn gói gấm lăng xăng, chưa kịp mua một vật gì hết thảy, may Quý-cậu hỏi mà nhớ lại, bằng không thì Tiểu-điệt quên lửng đi rồi.

Liền đó, Đường-ngao lận tiền trong lưng, khiến họn thủy-thủ tùng hành tới chợ, ông ta mua bốn-hoa mấy chục cái, và mấy gánh sắt sống đem về, bọn thủy-thủ khiến gánh nhọc nhằn, ông trả tiền công cho bọn kia chút ít.

Họ-lâm thấy vậy liền hỏi: Quý-điệt mua bốn-hoa và sắt sống, để dùng việc gì vậy?

Đường-ngao đáp: nghe nói, chỗ Hải-đảo nhiều thứ hoa rất lạ, giống như hoa ở non bồng, Tiểu-điệt muốn kiếm thứ hoa ấy mà trồng, cho nên mua bốn hoa để trong thuyền cho sẵn, sở dĩ Tiểu-điệt muốn trồng thứ hoa ấy, để làm cảnh ngoạn thường lúc ở ghe thuyền, còn sắt sống một vật cần dùng, bán cho thợ sắt được giá lắm, nếu bán không được giá cũng nên chứa sắt ấy trong thuyền, vì sắt nầy cứng chắc quá chừng, dùng nó để dẹp cơn sóng gió, dầu chứa nó mấy năm cũng được, chẳng hư nát chút nào. Tiểu-điệt đã suy nghĩ kỹ lưỡng rồi, chẳng phải mua đồ vô dụng, và lại hai món đó nầy giá tiền không mấy, xin Quý-cậu an tâm. Họ-lâm nghe nói tức cười không biết sao nói được, tuy Họ-lâm không bằng lòng mua hai món đồ ấy, cũng phải cười lạt lâm thinh, vì Đường-ngao đã lở mua đem về nhà rồi, không lẽ nào trả lại cho chủ bán được nữa.

Theo ngày giờ xuất hành đã định, bọn gia-nhơn đã chở rương bao đồ đạc xuống thuyền cả rồi, mấy chục bổ boa, và mấy gánh sắt sống của Đường-ngao, cũng chở xuống thuyền khi đó, ngoài ra củi nước và vật thực đủ thứ, trong thuyền chất để sẵn sàng, bọn thủy-thủ có bảy tám tên, đều giỏi nghề tay buồm chơn lái, sáng ngày sau vừa đúng giờ mão, Họ-lâm và Đường-ngao dời gót xuống thuyền, Lử-thị và Uyển-như là vợ con của Họ-lâm, cũng tùng hành xuống thuyền một lượt.

(Còn nữa).

RƯỢU BẠT-HÀ GET PIPPERMINT GET rượu nầy uống đã mát, mẻ và mất khan tiếng.

TIN KINH - ĐÔ

Lẻ Khánh-Đản đức Phật Thích-ca trong ngày mồng 7 và mồng 8 tháng tư (9 và 10 Mai)

(Tiếp theo)

Đến 9 giờ, lần lượt các quan tây, nam đến. Sau khi quan Khâm-Sứ đến một lát thì Lưởng-Tôn-Cung cùng Hoàng-Thượng ngự-giá đến nơi.

Hoàng-Thượng và Lưởng-Tôn-Cung vừa đến sân chùa thì các đồng-ấu ca mừng ngự-giá :

ĐIỆU PHÚ-LỤC:

Mừng thấy
Thánh-giá
Mới quang-lâm
Cửa-Thuyền
Đặng muôn phần vẻ-vang
Nền Phật-Giáo
Thêm mở-mang
Đài sen
Trông lên huy hoàng
Chủ-tọa
Nhờ ơn ngài
Dắc diều mọi người
Khỏi lầm bước chồn mê sai
Chí Bồ-Đề
Vựng bến
Hội
Phật-Học
Chúng
Tôi đồng
Dưới ngai rồng
Một lòng cung kính
Sò nghiêu dám
Xin cúi dâng
Dâng đôi lời
Chúc mừng
Cung
Chúc lên cửu-trùng
Nhơn chánh cùng
Khắp xa gần.
Vạn-thọ vô-cương:
Tam-Tôn-Cung thường
Cát-tường
Phúc huệ vô-lường.
Chúc
Pháp, Nam lưởng-triều,
Phước diên-trường,
Thiên-hạ
Thái-bường
Thái-bường
Nguyện
Cầu-nguyện
Đồng đặng
Tường chơn-lý,
Thoát
Lưới vô-minh
Chứng-tâm-tánh
Bát-tư nghì
Từ-bi
Độ sanh-thành Chánh-Giác.

— Đồng-ấu ca vừa dứt, Hoàng-Thượng và Lưởng-Tôn-Cung đến yên tọa rồi thì chư-sơn và Hội-viên lễ Phật.

Lễ Phật xong, cụ Chánh-hội-Trưởng Nguyễn-khoa-Tan đọc chúc từ chữ quốc-ngữ, và ông Nguyễn-khoa-Toàn, Thơ-ký của Hội, đọc bản dịch bằng chữ Pháp.

Hai bài chúc từ nầy được toàn-thể thính-giả cực lực hoan-nghinh, chúng tôi sẽ đăng sau.

Cụ Chánh Hội-Trưởng đọc chúc từ xong thì đồng-ấu sắp hai hàng cầm Phang đi ra, và đi và hát bài đăng đàng cung và ca các bài sau nầy:

ĐIỆU ĐĂNG-ĐÀNG-CUNG :

Vui mừng gặp ngày nay
Mùng tám tháng tư
Là khánh-tiết
Phật THÍCH-CA ngài
Thị-hiện về Ca-Tỳ-La-Vệ
Trong đời khổ vận sức từ-bi
Dày công-đức
Độ chúng tam-thừa
Vượt vòng vô-minh triền-phược
Chơn-tâm rỏ bày
Chúng tôi một lòng xin
Quy-y Phật-đà
Vui mừng gặp ngày nay
Mồng tám tháng tư...

BÀI TÁNG :

Đại-từ đại-bi mẫn chúng-sanh
Đại hỷ đại xả tế hàm-thức
Tướng hảo quang-minh dĩ tư nghiêm
Ngã đẳng chí tâm qui-mạng lễ
Nam-Mô Ta-Bà Giáo-Chủ Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

NIỆM VÀ LẠY :

Nam-Mô Bổn-Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật.
Nam-Mô Linh-Sơn Hội-Thượng Phật-Bồ-Tát.

TỤNG :

Chúng tôi kính lạy Qui-y theo đức Phật Thích-Ca — Đức Phật A-Di-Đà — Thập phương chư Phật — Vô-thượng Phật-Pháp — cùng khắp mười phương — Các vị Bồ-Tát — Và tứ quả A-La-Hán — Chúng tôi lâu đời lâu kiếp Nghiệp-chướng nặng nề Tham giận kiêu-căng — Si mê lầm lạt — Ngày nay chúng tôi nhờ Phật — Biết sự lỗi lầm — Quyết lòng tu tập Cúi xin thành tâm sám-hối Các tội lỗi trước — Kể từ ngày nay — Chúng tôi thường tránh việc dữ — Thường làm điều lành — Ngửa trông ơn Phật — Từ-bi chứng-minh — Thương xót chúng tôi — Bảo-hộ chúng tôi — Đặng cho chúng tôi — Thân không tật bệnh — Tâm không phiền-não — Hằng ngày an vui tu tập — Phép Phật nhiệm-mầu — Để mau ra khỏi luân-hồi — Minh-tâm kiến-tánh — Trí-huệ sáng suốt — Thần-thông tự-tại — Đặng cứu độ các bậc tôn-trưởng — Cha mẹ anh em — Thân bằng quyến thuộc — Cùng tất cả chúng-sanh — Đồng thành Phật-đạo.

ĐIỆU LƯU-THỦY:

Rày hội-tế Phật-gia
Hương đèn rạng lập đàng tụng ca
Công ơn ngài Giáo-Chủ Ta-Bà
Ra cứu-độ cho người giải-thoát
Thoát luân-hồi những đời chúng-sanh
Lòng chúng-sanh tinh thành khự khứ
Nhớ tháng tư, ngày mồng tám
Vía đức THÍCH-CA
Mâu-Ni Phật hóa-sinh giờ thìn
Cửa Thuyền, hương nguyền thường năm
Ngôi Tam-Bảo nhứt tâm cúng dường
Nơi nơi đồng một lòng tri kính
Chăm gia-hộ giác-ngộ hàm-linh
Quyết tu-hành cho thành Phật-đạo.

(Còn nữa).

TRONG TÁM NGÀY
một lọ thuốc **DIPLORYL** chữa khỏi **BỆNH LẬU**. Khỏi hẳn, không ốm lại, không bị bệnh khác, không phải rửa ráy lôi thôi. Nhận được **55 quan**, sẽ sin gởi thuốc, không mất cước.
LECZINSKI et Cie
67, rue de la Victoire - PARIS
hay các hãng bào chế tốt
Sách biếu, không mất cước

Enterobyl

ĂNG-TÊ-RÔ BI-LỜ

THUỐC CHỮA LÁ GAN

Mỗi sáng uống 2 muỗng nhỏ (muỗng uống cà-phe) thuốc bột nhỏ pha vào nước lã.

Thiếu chất ở lá gan ......
Bịnh táo kết — Bịnh gầy mòn.
Bịnh ngoài da. ....
Bịnh ở các xứ nóng. ......

E. DEHAUSSY, là quan đốc-tơ khoa vật lý, Cử nhân khoa cách-trí. Nguyên làm đầu coi các công-việc thực hành ở đại-học môn thuốc, số 66, Rue Nationale LILLE (France)

BÁN TẠI KHẮP CÁC HÃNG BÀO CHẾ TÂY

Saigon Pharmacies MUS, SOLIRÈNE, BARBEROUSSE, SARREAU, FRANCO-ANNAMITE

Công-dụng thuốc viên PI-LUIN-LỜ PANH KỜ (PILULES PINK) rất thần hiệu để chống lại sự yếu mệt của các cơ thể.

Thuốc **PILULES PINK** sinh nhiều máu tốt và tẩm nhuận các cân tuỷ; thuốc này làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dày chóng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc **PILULES PINK** thật đáng gọi là thuốc đại thần hiệu để chữa bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh gầy-mòn, các bệnh tơi thì lơn sỏ và bệnh trở về già, bệnh đau bao-bi, bệnh nhức đầu, bệnh cân lực moi mệt.

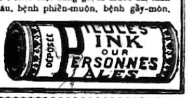

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

NẾU BỆNH HO

LÀM ĐAU RỨT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thỉnh thoảng ho khan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho sù sụ cả ngày, sương sườn đau nhức vô kể. Hởi các người mắc bịnh cảm, bệnh ho sổ mũi để lâu không chữa, các người nên chạy chữa ngay lập tức: uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lương y cho là chữa bệnh ho thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cũng vậy.

Chúng tôi không ăn nói nhẹ nhàng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville, Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mười ngày nay. Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả.»

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu CAZÉ, Pharmacien, ... PARIS

SANTAL MIDY

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

HÃY NHÌ CÁI KÝ TÊN : MYDI

SANTAL MIDY

(Săn-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiện và tinh hảo để trị bịnh *đau lậu*, mới cũ gì đều thần hiệu. (không có dùng thứ Copahu và không cần thục).

***Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu* MIDY**

Buôn bán lớn, số 8, Đường Vivienne, Paris
Trong mấy nhà Thuốc

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kế nghiệp
Dựng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI SAIGON

E
Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mời Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắt (*Adresse télégraphique:*) MASACAMO.—SAIGON

VÔ RA THONG THẢ
bằng ở đường L. Lacouture. — Chodui.
gần trại lính tập Ô-ma.

TÌ-VỊ DƯỢC LÀNH MẠNH
NHỜ THUỐC BỘT
CỦA ÔNG TẤN-SĨ Y-KHOA

POUDRES DE COCK

Qui ông, qui bà biếng ăn biếng uống, tiêu hóa chậm trễ khó nhọc, sình bụng hay là ngăn tức, sau khi ăn cơm rồi chăng? Qui ông, qui bà hay ựa chua xót, nhức đầu chóng mặt, hay ngáp, ngủ gục, khi mới ăn rồi: lưỡi đóng trắng hơi thở hôi thối (thối miệng), sình bụng không?

Qui ông, qui bà ăn uống không tiêu, bắt bợn dạ, buồn mửa, khi thì tháo dạ khi thì bón không? Có đau mỏ ác đau bụng, có mỏi mệt nhọc, thở hào hển, ban đêm tức tưởi, chiêm bao ngủ không được chăng?

Phải nhớ trong trí rằng thuốc bột Poudres de Cock làm cho qui ông, qui bà hết sự đau đớn ấy và các chứng bịnh nó làm cho qui ông qui bà chịu nhọc cả đời, vì thuốc bột *POUDRES DE COCK* làm cho tì vị bươn lại như cũ rất mau. Uống thuốc bột *POUDRES DE COCK* ăn cơm ngon, vật thực nào nó tiêu hóa cũng dễ, ngủ tang lục phủ tim đầu, óc, gan, thận, phế phủ được thông đong, tinh thần tráng kiện mạnh mẽ, vui vẻ. Qui ông, qui bà ai ai cũng đau tì-vị, vậy thì uống thuốc bột *POUDRES DE COCK* vì nó để mà trị bịnh ấy.

Đồi thuốc bột *POUDRES DE COCK* đựng trong hộp thiết để bán trong các tiệm thuốc tốt và tại chỗ bào chế ở thành *JEUMONT*, tỉnh Nord.

CỨ DỮ GÌN THẬN-KINH THÌ LẠI MẠNH NHƯ XƯA.

Khi ai đau thận nên mua ngay một hộp **THUỐC VIÊN FOSTER**, bệnh sẽ khỏi ngay, lại sẽ làm việc dễ giàng. Và, nếu ai nhức đầu, chóng mặt, mất ngủ và đau nhức khó chịu, chỉ có **THUỐC VIÊN FOSTER** chữa khỏi thôi. Thuốc ấy đã chứ danh rất công hiệu cho các bệnh sau này:

Đau-lưng	Nước tiểu đục	Có cặn trong bàng-quang.
Bệnh thấp	Sưng bàng-quang	
Đaun-gang-thắt lưng	Quá lợi tiểu	Huyết sấu sinh mước tiểu vẫn
	Sưng-mắt-cá-chân	

Một hộp 8fr.50 **PILULES FOSTER** Hai Hộp 14fr.85

CHỮA THẬN VÀ BÀNG QUANG

Bán tại các hãng bào chế tây và gửi mua tại nhà H. BINAC, Phien, số 25 Phố Ferdinand, PARIS.